TÒA ÁN NHÂN DÂNHUYỆN **CHƯ PĂH** - TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/DS-ST
Ngày: 21/9/2023
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH-TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Rah Lan Y Chiên;

2. Ông Trần Đắc Thắng .

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nữ Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện Chư Păh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Mnh Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXX-DS ngày 09 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27a/TB -TA ngày 31/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
Đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Minh Sơn– Giám đốc Chi nhánh Agribank huyện Chư Păh Đông Gia Lai. Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Đình Nghĩa- Trưởng phòng Kế hạch kinh doanh- Chi nhánh Agribank huyện Chư Păh Đông Gia Lai, theo Giấy ủy quyền số: 231A/NHNoCP. ĐGL-GUQ ngày 11/7/2023. (có mặt)
Địa chỉ: Số 83 Hùng Vương, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
- Bị đơn: Ông Dương Xuân T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989 (cùng vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/02/2023 nộp trực tiếp ngày 22/3/2023, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô Đình Nghĩa trình bày **:**

Ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th có ký kết tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chư Păh Đông Gia Lai theo hợp đồng tín dụng số: 5011LAV2019 02489 ngày 20/11/2019.

Số tiền vay: 250.000.000 VND, lãi suất 10,5%/năm, thời hạn vay là 36 tháng. Hạn trả nợ cuối cùng: 01/12/2021. Mục đích vay: theo giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân là đầu tư chăm sóc cây cà phê và chăn nuôi bò.

Biên pháp bảo đảm: Thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 540240 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp ngày 12/4/2018. Tổng diện tích là 9.868,1m² (đất trồng cây lâu năm) tại Thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Khoản vay trên đã chuyển nợ quá hạn ngày 02/12/2021.

Ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho ông T và bà Th trả nợ nhưng ông bà không T hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông bà phải thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Chư Păh Đông Gia Lai số tiền vay từ hợp đồng tín dụng. Số tiền nợ vay tính đến ngày 21/9/2023 là: 334.580.479 đồng (trong đó: số tiền gốc là 250.000.000 đồng và số tiền lãi trong hạn là 17.044.521, lãi quá hạn 67.535.958 đồng) và lãi đến ngày thanh toán nợ xong cho ngân hàng. Nếu ông T và bà Th không T hiện thanh toán khoản nợ nói trên thì đề nghị cơ quan chức năng xử lý tài sản theo quy định tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm chi phí thẩm định tài sản: Vì ông T và bà Th vi phạm nghĩa vụ đã trả nợ nên ông bà có trách nhiệm chịu toàn bộ án phí theo quy định.

Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác.

-Đối với bị đơn ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh đã triệu tập hợp lệ bằng phương thức niêm yết công khai văn bản tố tụng của Tòa án cho ông T và bà Th nhiều lần để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của ông bà với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông bà đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Chư Păh đã đến địa phương xác minh. Kết quả xác định ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th có hộ khẩu tại Thôn 1, xã Ia Nhin nhưng không đến Tòa án để làm việc nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh phát biểu ý kiến:

I. VIỆC TUÂN THEO PHÁP LUẬT TỐ TỤNG

1. Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa đã T hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Nguyên đơn, T hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành nên xem như từ bỏ quyền lợi và nghĩa vụ của mình.

II. Ý KIẾN VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy:

Ngày 20/11/2019, ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th ký hợp đồng vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai (viết tắt là: ngân hàng) số tiền 250.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng tính từ ngày giải ngân (01/12/2020) với lãi suất 10,5%/năm, hạn trả nợ cuối cùng 01/12/2021, để bảo đảm khoản vay ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở thửa đất số 105 tờ bản đồ 85 diện tích 9.868,1m^2 tại thôn 7, xã IaNhin, Chư Păh, Gia Lai, cấp GCNQSDĐ số CM540240 ngày 12/4/2018 cho ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th.

Quá trình vay thì ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng.

Vì ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên việc ngân hàng khởi kiện và yêu cầu ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải trả 250.000.000 tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 21/9/2023 là 84.580.479 đồng là có căn cứ.

Vì vậy, căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468, 470 BLDS 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai, buộc ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền là **334.580.479 đồng** (trong đó: số tiền gốc là 250.000.000 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 21/9/2023 là 84.580.479 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th không T hiện hoặc T hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

***Về án phí**: Buộc ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm và chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí, chi phí đã nộp cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Chư Păh Đông Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật: hợp đồng tín số: 5011LAV201902489 ngày 20/11/2019 với số tiền vay: 250.000.000 đồng; Hạn trả nợ cuối cùng là 01/12/2021, mục đích đầu tư chăm sóc cây cà phê và chăn nuôi bò được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai với ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn cứ trú, sinh sống và thế chấp tài sản tại huyện Chư Păh. Hình thức và nội dung khởi kiện đúng quy định. Theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 và Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Chư Păh. Hình thức, nội dung khởi kiện phù hợp theo quy định nên đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được Tòa án nhân dân huyện Chư Păh thụ lý giải quyết.

Đối với bị đơn ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th, Tòa án đã T hiện việc tống đạt hợp lệ bằng phương thức niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định, nhưng ông T và bà Th không đến Tòa án để trình bày ý kiến bảo vệ quyền lợi cho mình và không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án và không có yêu cầu phản tố. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai tính đến ngày 21/9/2023 là: **334.580.479 đồng** và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.

Xét hợp đồng tín dụng số: 5011LAV201902489 ngày 20/11/2019; Hạn trả nợ cuối cùng là 01/12/2021, ông T và bà Th trực tiếp ký kết hợp đồng tín dụng nêu trên, ký nhận tiền vay, mục đích theo giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân. Về hình thức và nội dung của Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên phù hợp quy định tại các Điều 116; 117; 118; 119 Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng. Hợp đồng tín dụng này có hiệu lực pháp luật, các bên phải T hiện. Tới thời hạn trả nợ ông T và bà Th không T hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do ông T và bà Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Nguyên đơn yêu cầu ông T và bà Th phải trả số tiền gốc và lãi phát sinh cho đến ngày ông T và bà Th thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký là có căn cứ.

Căn cứ quy định của Bộ luật dân sự, luật các tổ chức tín dụng, quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, buộc ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải thanh toán tổng nợ khoản vay số tiền tính đến ngày 21/9/2023 là: **334.580.479 đồng**, bao gồm nợ gốc: 250.000.000 đồng , nợ lãi 84.580.479 đồng

và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/9/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký.

Xét hợp đồng thế chấp tài sản: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 930/HĐTC được chứng T tại UBND xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai ngày 08/11/2018, ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th có thế chấp 01 quyền sử dụng đất số CM 540240 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp ngày 12/4/2018. Tổng diện tích là 9.868,1m² (đất trồng cây lâu năm) tại Thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp cho ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th ngày 12/4/2018. Ông T và bà Th đã tự nguyện đem tài sản nói trên là tài sản cá nhân của mình để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay (gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt hạn và các khoản chi phí khác). Hợp đồng này có nội dung, hình thức được đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định tại các Điều 298; 318; 319; 398 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 167; 188 Luật đất đai năm 2013. Do đó Hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực pháp luật, ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải T hiện các thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản này. Nếu ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th không trả hết các khoản nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản nói trên để thu hồi nợ theo quy định tại các Điều 229, 320, 321, 322, 323 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và các quy định khác về giao dịch đảm bảo.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật là 16.729.023 đồng (làm tròn 16.729.000 đồng)

[4] Về chi phí xem xét thẩm định: Tổng chi phí là 4.000.000 đồng. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai đã nộp tạm ứng chi phí. Căn cứ Điều 157; 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, buộc bị đơn ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải chịu toàn bộ chi phí này. Ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền 4.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 157, 158, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 320, 321, 322, 323, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ các Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam;

Buộc ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền nợ gốc và nợ lãi của Hợp đồng tín dụng số: 5011LAV201902489 ngày 20/11/2019 được sửa đổi bổ sung ngày 04/6/2020, số tiền tính đến ngày 21/9/2023 là: 334.580.479 đ *(ba trăm ba mươi bốn triệu năm trăm tám mươi ngàn bốn trăm bảy mươi chín đồng)*, trong đó nợ gốc là 250.000.000 đồng, nợ lãi 84.580.479 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (22/9/2023), ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi xuất mà các bên đã thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số: 5011LAV201902489 ngày 20/11/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi xuất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi xuất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi xuất của Ngân hàng cho vay.

2. Nếu ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản đảm bảo thế chấp của ông T, bà Th theo Hợp đồng thế chấp số 930/HĐTC được chứng T tại UBND xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai ngày 08/11/2018 để thu hồi nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai.

3. Về án phí: Buộc ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải chịu 16.729.000đ *(mười sáu triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền 7.787.000đ (Bảy triệu bảy trăm tám mươi bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0007443 ngày 30/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Th phải chịu 4.000.000 đồng chi phí thẩm định tại chổ để trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Đối với trường hợp bên có nghĩa vụ châm T hiện nghĩa vụ thì phải chịu trách nhiệm do chậm T hiện nghĩa vụ trả tiền quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự. Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì

người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (21/9/2023), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên tòa án tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận **:**
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKS huyện Chư Păh;
-Chi cụcTHADS huyện Chư Păh;
-Đương sự;
-Lưu HS, VP.

Nguyễn Văn Bảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA